**Sở Giáo dục và Đào tạo ...**

**Đề thi Học kì 1 - Cánh diều**

**Năm học 2024 - 2025**

**Môn: Lịch Sử 11**

*Thời gian làm bài: phút*

*Lựa chọn đáp án đúng cho các câu hỏi dưới đây!*

**Câu 1:** Động lực của các cuộc cách mạng tư sản bao gồm

A. giai cấp tư sản và quý tộc tư sản hóa.

B. lực lượng lãnh đạo và quần chúng nhân dân.

C. quý tộc phong kiến và tăng lữ Giáo hội.

D. quần chúng nhân dân và quý tộc phong kiến.

**Câu 2:** Đến cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX, Anh được mệnh danh là “đế quốc mà Mặt Trời không bao giờ lặn”, do

A. hệ thống thuộc địa của Anh bị thu hẹp về vùng xích đạo.

B. phần lớn thuộc địa của Anh tập trung ở vùng xích đạo.

C. hệ thống thuộc địa của Anh trải rộng ở khắp các châu lục.

D. nhà nước Anh tập trung vào phát triển năng lượng Mặt Trời.

**Câu 3:** Vào cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX, sự kiện nào dưới đây đã góp phần mở rộng phạm vi của chủ nghĩa tư bản ở khu vực châu Á?

A. Nhật Bản tiến hành cuộc Duy tân Minh Trị.

B. Nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa ra đời.

C. Cách mạng tháng Tám ở Việt Nam thành công.

D. Duy tân Mậu Tuất (1898) ở Trung Quốc thành công.

**Câu 4:** Một trong những tiềm năng của chủ nghĩa tư bản hiện đại là

A. thu hẹp được khoảng cách giàu - nghèo trong xã hội.

B. giải quyết một cách triệt để mọi mâu thuẫn trong xã hội.

C. có sức sản xuất cao trên nền tảng khoa học - công nghệ.

D. hạn chế và tiến tới xóa bỏ sự bất bình đẳng trong xã hội.

**Câu 5:** Cuộc cách mạng công nghiệp (cuối thế kỉ XVIII - đầu thế kỉ XIX) có tác động như thế nào đến sự phát triển của chủ nghĩa tư bản?

A. Dẫn tới sự xác lập của chủ nghĩa tư bản ở các quốc gia Anh, Pháp, Đức,…

B. Đánh dấu sự mở rộng của chủ nghĩa tư bản ra ngoài phạm vi châu Âu.

C. Góp phần khẳng định sự thắng lợi của chủ nghĩa tư bản ở châu Âu và Bắc Mĩ.

D. Dẫn đến sự xác lập của chủ nghĩa tư bản trên phạm vi toàn thế giới.

**Câu 6:** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng về các tổ chức độc quyền ở các nước tư bản vào cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX?

A. Tồn tại dưới nhiều hình thức khác nhau, như: các-ten, xanh-đi-ca, tơ-rớt,…

B. Đánh dấu chủ nghĩa tư bản chuyển từ giai đoạn độc quyền sang tự do cạnh tranh.

C. Không có khả năng chi phối đời sống kinh tế - chính trị của các nước tư bản.

D. Chỉ hình thành các liên kết ngang giữa những xí nghiệp trong cùng một ngành kinh tế.

**Câu 7:**Đọc đoạn tư liệu dưới đây và trả lời câu hỏi:

**Tư liệu:** “*Cách mệnh Pháp cũng như cách mệnh Mĩ, nghĩa là cách mệnh tư bản, cách mệnh không đến nơi, tiếng là cộng hòa và dân chủ, kì thực trong thì nó tước lục công nông, ngoài thì áp bức thuộc địa*” (Hồ Chí Minh Toàn tập, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2002, tập 9, tr.314).

**Câu hỏi:** Nhận định trên của Chủ tịch Hồ Chính Minh đề cập đến vấn đề nào của các cuộc cách mạng tư sản?

A. Tiền đề của cách mạng.

B. Mục tiêu của cách mạng.

C. Động lực của cách mạng.

D. Hạn chế của cách mạng.

**Câu 8:** Sự kiện nào dưới đây phản ánh về thách thức của chủ nghĩa tư bản hiện đại?

A. Rô-bốt Xô-phi-a được cấp quyền công dân (2017).

B. Phong trào “99 chống lại 1” bùng nổ ở Mỹ (2011).

C. Khủng hoảng thừa (1929 - 1933).

D. Khủng hoảng hoa Tulip (1637).

**Câu 9:** Khi mới thành lập, Liên Xô gồm 4 nước Cộng hoà Xô viết là

A. Nga, U-crai-na, Bê-lô-rút-xi-a và Lít-va.

B. Nga, U-crai-na, Bê-lô-rút-xi-a và Ngoại Cáp-ca-dơ.

C. Nga, U-crai-na, Môn-đô-va và Lát-vi-a.

D. Nga, U-crai-na, Tuốc-mê-nix-tan và Ác-mê-ni-a.

**Câu 10:**Sự kiện nào dưới đây đánh dấu mốc hoàn thành của quá trình thành lập Nhà nước Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết?

A. Nước Nga Xô viết thực hiện chính sách kinh tế mới (tháng 3/1921).

B. Bản Hiệp ước Liên bang được thông qua (tháng 12/1922).

C. Tuyên ngôn thành lập Liên bang Xô viết được thông qua (tháng 12/1922).

D. Bản Hiến pháp đầu tiên của Liên Xô được thông qua (tháng 1/1924).

**Câu 11:** Trong những năm 1944 -1945, điều kiện khách quan thuận lợi nào đã thúc đẩy nhân dân các nước Đông Âu nổi dậy giành chính quyền, thành lập nhà nước dân chủ nhân dân?

A. Phát xít Đức chuyển hướng tấn công sang đánh chiếm các nước ở Bắc Âu và Tây Âu.

B. Sự viện trợ về mọi mặt của các nước xã hội chủ nghĩa như: Liên Xô, Trung Quốc,…

C. Thắng lợi của Hồng quân Liên Xô trong việc tiêu diệt chủ nghĩa phát xít ở châu Âu.

D. Phe Đồng minh suy yếu, liên tục thất bại và buộc phải rút khỏi mặt trận Đông Âu.

**Câu 12:** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, việc các nước châu Á, đặc biệt là Trung Quốc, đi theo con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội đã

A. đánh dấu sự mở rộng, tăng cường sức mạnh của chủ nghĩa xã hội.

B. đánh dấu sự hình thành của hệ thống xã hội chủ nghĩa trên thế giới.

C. xác lập hoàn chỉnh cục diện hai phe: tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa.

D. khẳng định sự thắng thế hoàn toàn của chủ nghĩa xã hội ở khu vực châu Á.

**Câu 13:** Hiện nay, quốc gia nào ở châu Á đi theo con đường xã hội chủ nghĩa?

A. Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa.

B. Cộng hòa In-đô-nê-xi-a.

C. Đại Hàn Dân Quốc.

D. Nhật Bản.

**Câu 14:**Sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và các nước Đông Âu là sự sụp đổ của

A. chế độ xã hội chủ nghĩa trên phạm vi toàn thế giới.

B. mô hình chủ nghĩa xã hội chưa đúng đắn, chưa khoa học.

C. học thuyết Mác về hình thái kinh tế - xã hội Cộng sản chủ nghĩa.

D. ước mơ và niềm tin của nhân loại về chủ nghĩa cộng sản.

**Câu 15:** Quá trình xâm lược của thực dân phương Tây diễn ra trong bối cảnh phần lớn các nước Đông Nam Á

A. mới được hình thành.

B. đang là thuộc địa của Trung Hoa.

C. đang ở giai đoạn phát triển đỉnh cao.

D. bước vào thời kì suy thoái, khủng hoảng.

**Câu 16:** Từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX, thực dân Tây Ban Nha đã xâm lược và thiết lập ách cai trị ở quốc gia Đông Nam Á nào sau đây?

A. Mi-an-ma.

B. Phi-líp-pin.

C. In-đô-nê-xi-a.

D. Cam-pu-chia.

**Câu 17:** Trong những năm cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX, nhân dân Cam-pu-chia**không** tiến hành cuộc khởi nghĩa nào sau đây?

A. Khởi nghĩa của A-cha-xoa (1863 - 1866).

B. Khởi nghĩa của nhà sư Pu-côm-bô (1866 - 1867).

C. Khởi nghĩa của Hoàng thân Si-vô-tha (1861 - 1892).

D. Khởi nghĩa của Hoàng tử Đi-pô-nê-gô-rô (1825 - 1830).

**Câu 18:** Từ giữa những năm 50 đến giữa những năm 60 của thế kỉ XX, nhóm năm nước sáng lập ASEAN đã tiến hành chiến lược kinh tế nào sau đây?

A. Công nghiệp hóa thay thế nhập khẩu.

B. Công nghiệp hóa lấy xuất khẩu làm chủ đạo.

C. Công nghiệp hóa, điện khí hóa toàn quốc.

D. Quốc hữu hóa các doanh nghiệp nước ngoài.

**Câu 19:**Các nước Đông Nam Á hải đảo là đối tượng đầu tiên thu hút sự chú ý của thực dân phương Tây, bởi đây là khu vực

A. có đất đai rộng lớn nhưng dân cư thưa thớt.

B. có nguồn hương liệu và hàng hóa phong phú.

C. không có sự quản lí của các nhà nước phong kiến.

D. là điểm bắt đầu của “con đường tơ lụa trên biển”.

**Câu 20:** Thực dân phương Tây đã sử dụng chính sách nào để chia rẽ khối đoàn kết và làm suy yếu sức mạnh dân tộc của các nước Đông Nam Á?

A. “Chia để trị”.

B. “Kinh tế chỉ huy”.

C. “Cấm đạo Thiên Chúa”.

D. “Tìm và diệt”.

**Câu 21:** Các đảng cộng sản được thành lập ở một số nước: Inđônêxia (1920), Việt Nam, Mã Lai, Xiêm và Philíppin (trong những năm 30 của thế kỉ XX) đã

A. mở ra khuynh hướng tư sản trong cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc.

B. mở ra khuynh hướng vô sản trong cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc.

C. khẳng định sự thắng thế của khuynh hướng vô sản trong phong trào đấu tranh.

D. khẳng định sự thắng thế của khuynh hướng tư sản trong phong trào đấu tranh.

**Câu 22:**Từ nửa sau thế kỉ XVI đến giữa thế kỉ XIX, sự xâm nhập của văn hóa phương Tây đã tác động như thế nào đến đời sống văn hóa của cư dân Đông Nam Á?

A. Cư dân Đông Nam Á được khai hóa văn minh.

B. Thúc đẩy sự hòa hợp tôn giáo ở nhiều nước.

C. Xói mòn những giá trị văn hóa truyền thống.

D. Đặt cơ sở hình thành nền văn hóa truyền thống.

**Câu 23:** So với các nước Đông Nam Á khác, tình hình chính trị ở Xiêm cuối thế kỉ XIX có điểm gì khác biệt?

A. Xiêm bị biến thành thuộc địa của Pháp.

B. Xiêm vẫn giữ được nền độc lập tương đối.

C. Xiêm trở thành vùng phụ thuộc của Anh.

D. Xiêm bị biến thành vùng bảo hộ của Pháp.

**Câu 24:** Các cuộc đấu tranh chống thực dân phương Tây của nhân dân Đông Nam Á (từ nửa sau thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX) đều

A. diễn ra dưới hình thức cải cách, canh tân đất nước.

B. diễn ra sôi nổi, quyết liệt nhưng cuối cùng thất bại.

C. đặt dưới sự lãnh đạo của lực lượng trí thức phong kiến tiến bộ.

D. nổ ra cùng thời điểm, tạo nên phong trào rộng lớn trên toàn khu vực.

**Câu 25:** Ngô Quyền đã lựa chọn địa điểm nào làm trận địa chống quân Nam Hán xâm lược (năm 938)?

A. Cửa sông Tô Lịch.

B. Cửa sông Bạch Đằng.

C. Hoan Châu (Nghệ An).

D. Đường Lâm (Hà Nội).

**Câu 26:** Năm 40, Hai Bà Trưng đã lãnh đạo người Việt nổi dậy chống lại ách cai trị của

A. nhà Hán.

B. nhà Ngô.

C. nhà Lương.

D. nhà Đường.

**Câu 27:** Người lãnh đạo tối cao của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn (1418 - 1427) là

A. Lê Lợi.

B. Lê Hoàn.

C. Nguyễn Huệ.

D. Nguyễn Nhạc.

**Câu 28:** Năm 1424, Nguyễn Chích đề nghị nghĩa quân Lam Sơn tạm rời núi rừng Thanh Hóa, chuyển quân

A. ra Đông Đô.

B. vào Nghệ An.

C. vào Hà Tĩnh.

D. lên núi Chí Linh.

**Câu 29:** Câu đố dân gian dưới đây đề cập đến anh hùng dân tộc nào?

*“Được tin cấp báo, hỏi ai*

*Đưa quân ra Bắc diệt loài xâm lăng*

*Ngọc Hồi khí thế thêm hăng*

*Mùa xuân chiến thắng dựng bằng uy danh*

*Bạt hồn tướng tá Mãn Thanh*

*Nghìn năm văn hiến, sử xanh còn truyền?”*

A. Nguyễn Huệ.

B. Trần Bình Trọng.

C. Bùi Thị Xuân.

D. Trần Quốc Toản.

**Câu 30:**Sau khi khởi nghĩa giành thắng lợi (544), Lý Bí đã

A. lập ra nhà nước Đại Cồ Việt.

B. lên ngôi vua, lấy hiệu là Lý Nam Đế.

C. tiến hành cải cách đất nước.

D. xưng vương, đóng đô ở Cổ Loa.

**Câu 31:** Trong nhiều thế kỉ, lãnh thổ Việt Nam thường xuyên là đối tượng nhòm ngó, can thiệp hoặc xâm lược của các thế lực bên ngoài do Việt Nam có

A. vị trí địa lí chiến lược.

B. trình độ dân trí thấp.

C. nền văn hóa lạc hậu.

D. nền kinh tế lạc hậu.

**Câu 32:**Lý Thường Kiệt chọn khúc sông Như Nguyệt làm phòng tuyến chặn quân Tống xâm lược vì dòng sông này

A. nằm ở ven biển có thể chặn giặc từ biển vào.

B. là biên giới tự nhiên ngăn cách Đại Việt và Tống.

C. chặn ngang con đường bộ để tiến vào Thăng Long.

D. là con đường thủy duy nhất để tiến vào Đại Việt.

**Câu 33:**Nguyên nhân chủ quan nào dẫn đến thắng lợi của các cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử Việt Nam?

A. Quân giặc gặp nhiều khó khăn trong quá trình xâm lược.

B. Tinh thần yêu nước, đoàn kết, ý chí bất khuất của người Việt.

C. Các cuộc chiến tranh xâm lược của ngoại bang mang tính phi nghĩa.

D. Quân giặc không quen địa hình và điều kiện tự nhiên nhiên của Đại Việt.

**Câu 34:** Việc những người phụ nữ như: Trưng Trắc, Trưng Nhị, Triệu Thị Trinh,.. lãnh đạo các cuộc khởi nghĩa lớn nhằm giành lại nền độc lập, tự chủ đã cho thấy

A. vai trò, vị trí quan trọng và nổi bật của phụ nữ trong xã hội đương thời.

B. sự áp đảo và thắng lợi của chế độ mẫu quyền trước chế độ phụ quyền.

C. nam giới không có vai trò, vị trí gì trong đời sống chính trị đương thời.

D. vai trò quyết định của người phụ nữ trong đời sống chính trị đương thời.

**Câu 35:**Nội dung nào **không**phản ánh đúng kế sách đánh giặc của nhà Trần trong ba lần kháng chiến chống quân Mông - Nguyên xâm lược?

A. Chủ động tiến công trước để chặn thế mạnh của giặc.

B. Tích cực, chủ động chuẩn bị cho cuộc kháng chiến.

C. Rút lui chiến lược; chớp thời cơ để phản công.

D. Tránh chỗ mạnh, đánh chỗ yếu.

**Câu 36:**Nhận xét nào sau đây **không đúng**về các cuộc khởi nghĩa của nhân dân Việt Nam trong thời kì Bắc thuộc?

A. Thể hiện tinh thần yêu nước, ý chí tự chủ và tinh thần dân tộc của người Việt.

B. Để lại nhiều bài học kinh nghiệm cho các cuộc đấu tranh yêu nước sau này.

C. Minh chứng cho tinh thần bất khuất không cam chịu làm nô lệ của người Việt.

D. Mâu thuẫn giữa nông dân với địa chủ là nguyên nhân bùng nổ các cuộc đấu tranh.

**Câu 37:**Điểm tương đồng trong đường lối chỉ đạo chiến đấu giữa cuộc kháng chiến chống Tống thời Lý và khởi nghĩa Lam Sơn là gì?

A. Phòng ngự tích cực thông qua chiến thuật “vườn không nhà trống”.

B. Triệt để thực hiện kế sách đánh nhanh thắng nhanh, tấn công thần tốc.

C. Chủ động giảng hòa để kết thúc chiến tranh, tránh thiệt hại cho cả hai bên.

D. Chủ động tiến công để chặn trước thế mạnh của địch (“tiên phát chế nhân”).

**Câu 38:**Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Minh của nhà Hồ (1406 - 1407) thất bại đã để lại bài học kinh nghiệm nào cho các cuộc chiến đấu chống ngoại xâm, bảo vệ Tổ quốc sau này?

A. Xây dựng thành lũy chiến đấu kiên cố.

B. Quy tụ những tướng lĩnh tài giỏi.

C. Đoàn kết được lực lượng toàn dân.

D. Xây dựng lực lượng quân sự mạnh.

**Câu 39:**Nhận xét nào dưới đây **không đúng**về cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân Việt Nam (1858 - 1884)?

A. Góp phần làm chậm quá trình xâm lược Việt Nam của thực dân Pháp.

B. Lan rộng từ Bắc vào Nam, dần quy tụ thành các trung tâm kháng chiến lớn.

C. Chuyển từ chống ngoại xâm sang chống ngoại xâm và phong kiến đầu hàng.

D. Đấu tranh quyết liệt, song còn lẻ tẻ, chưa tạo thành một phong trào thống nhất.

**Câu 40:**Nội dung nào sau đây **không**phản ánh đúng bài học lịch sử rút ra từ các cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng trong lịch sử dân tộc Việt Nam?

A. Luôn nhân nhượng kẻ thù xâm lược để giữ môi trường hòa bình.

B. Chú trọng việc xây dựng và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân.

C. Tiến hành chiến tranh nhân dân, thực hiện “toàn dân đánh giặc”.

D. Phát động khẩu hiệu đấu tranh phù hợp để tập hợp lực lượng.

**HƯỚNG DẪN TRẢ LỜI**

*Mỗi đáp án đúng được 0,25 điểm*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1-B | 2-C | 3-A | 4-C | 5-C | 6-A | 7-D | 8-B | 9-B | 10-D |
| 11-C | 12-A | 13-A | 14-B | 15-D | 16-B | 17-D | 18-A | 19-B | 20-A |
| 21-B | 22-C | 23-B | 24-B | 25-B | 26-A | 27-A | 28-B | 29-A | 30-B |
| 31-A | 32-C | 33-B | 34-A | 35-A | 36-D | 37-C | 38-C | 39-B | 40-A |